

Số: 273/2019/QĐST - HNGĐ

TP Thanh Hoá, ngày 11 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA- TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 308/2019/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Trịnh Văn Q - Sinh năm 1975

Trú tại: T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị D - Sinh năm 1985

ĐKKH: T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Văn Q và chị Nguyễn Thị D đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Q và chị D không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh chị có 02 con chung: Trịnh Khánh T - SN 09/5/2005 và cháu Trịnh Quyết T2 - SN 30/11/2010. Anh chị thống nhất giao 02 cháu cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Q chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đ-ong sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Văn Q và chị Nguyễn Thị D.

- Về con: Anh chị có 02 con chung: Trịnh Khánh T - SN 09/5/2005 và cháu Trịnh Quyết T2 - SN 30/11/2010. Giao cháu T và cháu T2 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị D có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trịnh Văn Q nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0000263 ngày 08/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (anh Quy đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhân:**

- Các đ-ong sự;
- VKS TPTH;
- UBND P. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Thủy**